TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và bà Hồ Thị Thu Uyển

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 04, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1969, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 04, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/4/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn Tr đăng ký kết hôn vào ngày 25/6/2003, đăng ký kết tại UBND xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Đ) theo số 21/2003; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, ông Trung thường xuyên uống rượu nên thường xuyên cải nhau, hiện nay ông Trung và bà Thùy không còn sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Nguyễn Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Văn Tr.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn Tr có 04 con chung là Nguyễn Văn Y, sinh ngày 21/02/2005; Nguyễn Văn V, sinh ngày 08/8/2007; Nguyễn Văn Nhật, sinh ngày 25/9/2009 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 07/12/2013. Hiện nay các con chung đang ở với bà Thùy. Bà Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Nguyễn Văn V; Nguyễn Văn Nhật **và** Nguyễn Văn M đến tuổi trưởng thành. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Nguyễn Văn Y, sinh ngày 21/02/2005 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 30/6/2023 bà Nguyễn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với ông Nguyễn Văn Tr*. Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều đã được phối hợp với chính quyền địa phương tống đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Văn Tr, ông Trung đã nhận được văn bản của Tòa án nhưng ông Trung không đến Tòa án làm việc.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện chính quyền địa phương cung cấp, Ông Nguyễn Văn Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 04, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, hiện nay Ông Nguyễn Văn Tr đang sinh sống tại địa phương, quá trình chung sống tại địa phương thì ông Trung và bà Thùy có mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc ông Trung thường xuyên uống rượu, ông Trung và bà Thùy không yêu cầu địa phương hòa giải. Bà Thùy và ông Trung hiện nay không còn sống chung với nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th ly hôn với ông Nguyễn Văn Tr;

Về con chung: Giao con Nguyễn Văn V, sinh ngày 08/8/2007; Nguyễn Văn Nhật, sinh ngày 25/9/2009 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 07/12/2013 cho bà Nguyễn Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Đối với con chung Nguyễn Văn Y, sinh ngày 21/02/2005 đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập giải quyết Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với ông Nguyễn Văn Tr; ông Nguyễn Văn Tr có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 04, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn Tr đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn Tr thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, bà Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Tr, đại diện địa phương cũng cung cấp bà Thùy và ông Trung có mâu thuẫn vợ chồng và hiện nay không còn sống chung với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn Tr là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Thùy và ông Trung đã không còn sống chung với nhau nên cần chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Th ly hôn với ông Nguyễn Văn Tr.

[3]. *Về con chung:* Sau khi bà Thùy và ông Trung không sống chúng với nhau đến nay, các con chung sống chung với bà Thùy, các con chung có nguyện vọng được ở với bà Thùy. Do đó, việc giao các con chung cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Đối với con chung Nguyễn Văn Y, sinh ngày 21/02/2005 đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập giải quyết Tòa án giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th ly hôn Ông Nguyễn Văn Tr.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Văn V, sinh ngày 08/8/2007; Nguyễn Văn Nhật, sinh ngày 25/9/2009 và Nguyễn Văn M, sinh ngày 07/12/2013 cho bà Nguyễn Thị Th có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Tr có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0002275 ngày 25 tháng 4 năm 2023.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn